

\*

Số 447-BC/HU

## BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

*“Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh  
khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo;  
giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực  
xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững”*

(Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên  
lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025)

### *Phương châm Đại hội*

## **“ĐOÀN KẾT - ĐỔI MỚI - ĐỒNG BỘ - KỶ CƯƠNG - TRÁCH NHIỆM”**

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII tiến hành vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân huyện nhà kết thúc 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII và tiếp tục thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá đúng thực trạng những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 và rút ra những bài học kinh nghiệm; đồng thời nhận định đầy đủ về khả năng, lợi thế của địa phương, dự báo những khó khăn, thách thức trong giai đoạn sắp tới, làm cơ sở để quyết định về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đảng bộ huyện trong giai đoạn 5 năm 2020 - 2025. Đại hội được tiến hành theo phương châm: “Đoàn kết - Đổi mới - Đồng bộ - Kỷ cương - Trách nhiệm”.

## **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2015 – 2020**

### **1. Tình hình**

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 trong điều kiện có nhiều thuận lợi: kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, kết cấu hạ tầng được đầu tư tập trung; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong huyện tiếp tục phát huy những thành tựu, bài học kinh nghiệm sau hơn 30 năm huyện Cát Tiên hình thành và phát triển; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở cơ bản đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tuy nhiên, vẫn còn gặp không ít khó khăn, thách thức đan xen như: đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhưng chưa bền vững; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân; giá cả một số nông sản chủ lực thiếu ổn định; hiệu quả trong sản xuất kinh doanh còn thấp. Song, với tinh thần quyết tâm chính trị cao, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã tổ chức quán triệt, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt chủ đề Đại hội “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu



của tổ chức Đảng; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ; huy động mọi nguồn lực xây dựng Cát Tiên phát triển bền vững”; vận dụng và cụ thể hóa triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh sát với tình hình thực tiễn, tạo được sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

## **2. Đánh giá khái quát kết quả đạt được**

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020: Kinh tế của huyện phát triển ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực<sup>1</sup>; thu nhập bình quân đầu người tăng hàng năm; thu ngân sách nhà nước đạt kết quả đáng ghi nhận<sup>2</sup>. Triển khai thực hiện tốt các khâu đột phá, các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm đã được Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII xác định: Hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đầu tư hoàn thiện; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với ứng dụng công nghệ cao, góp phần nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích<sup>3</sup>; chú trọng thực hiện các giải pháp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch nhằm tạo động lực chuyển đổi cơ cấu kinh tế của huyện sau năm 2020; có 10/13 chỉ tiêu đạt và vượt so với Nghị quyết. Công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được quan tâm đúng mức; tiếp tục chăm lo đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo chuyên ngành gắn với chức danh đang đảm nhận và trong nguồn quy hoạch; chất lượng lao động ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chương trình xây dựng nông thôn mới, công tác giảm nghèo đạt kết quả khá toàn diện, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng giáo dục và đào tạo đạt được kết quả tốt, quy mô trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được đầu tư theo hướng đạt chuẩn, chất lượng giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên; chăm lo thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; y tế - chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được quan tâm đúng mức; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng được nâng lên; nguyên tắc lãnh đạo được giữ vững, dân chủ trong Đảng tiếp tục được phát huy; khẳng định vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị đã tạo sự lan tỏa, chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Việc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức Đảng đối với hệ thống chính trị khá toàn diện; đặc biệt là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội về giám sát,

<sup>1</sup> Cuối năm 2015: Khu vực I chiếm 51,6%; Khu vực II chiếm 14,8%; Khu vực III chiếm 33,6%. Đến năm 2020: Khu vực I chiếm 43% (giảm 8,6%); Khu vực II chiếm 18,2% (tăng 3,4%); Khu vực III chiếm 38,8% (tăng 5,2%).

<sup>2</sup> Mặc dù nhiều nguyên nhân khách quan tác động, nhưng tổng thu ngân sách đạt 187.520 triệu đồng; trong đó, thuế phí đạt 115.823 triệu đồng.

<sup>3</sup> Đến năm 2020, giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt 70 triệu đồng/ha/năm (NQ: Đến năm 2020 đạt 70-80 triệu đồng/ha/năm). Diện tích cây điều trên địa bàn huyện Cát Tiên chiếm 1/2 diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, do ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, dịch bệnh từ năm 2016 đến nay đã gây thiệt hại đến năng suất cây điều, do đó ảnh hưởng lớn đến giá trị sản xuất.



phân biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, cụ thể như sau:

- Tổng giá trị sản xuất (GO) tăng bình quân 6,31%; trong đó: Các ngành nông, lâm, thủy tăng bình quân 3,33%; công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 10,47%; các ngành dịch vụ tăng bình quân 7,12%<sup>4</sup>.
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 54,4 triệu đồng<sup>5</sup>.
- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 187.520 triệu đồng; trong đó thuế, phí đạt 115.823 triệu đồng, tăng bình quân 2,84%<sup>6</sup>.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm 1,1%; mức giảm sinh bình quân hàng năm 0,3%<sup>7</sup>.
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 70,1%, tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 96%<sup>8</sup>.
- Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,91%; trong đó: tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số còn 1,52% (tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 2,47%; trong đó: tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm bình quân hàng năm là 4,62%)<sup>9</sup>.
- 100% thôn, buôn, tổ dân phố có điện lưới quốc gia; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,95%<sup>10</sup>.
- 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới và huyện Cát Tiên đạt chuẩn huyện nông thôn mới<sup>11</sup>.
- 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế và đạt 10 bác sỹ/1 vạn dân<sup>12</sup>.
- Có 33/37 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 89,18%<sup>13</sup>.
- Có trên 95% gia đình văn hóa; trên 95% thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn Cát Tiên đạt chuẩn văn minh đô thị; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa<sup>14</sup>.
- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 63,9%<sup>15</sup>.
- Quốc phòng luôn được đảm bảo; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững và ổn định.

<sup>4</sup> NQ: Tổng giá trị sản xuất (GO) tăng bình quân từ 12-13%; trong đó: các ngành nông, lâm, thủy tăng từ 6 - 7%; Công nghiệp - Xây dựng tăng 17-18%; các ngành dịch vụ tăng từ 16-17%.

<sup>5</sup> NQ: Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 65-70 triệu đồng.

<sup>6</sup> NQ: tổng thu NSNN giai đoạn 2016-2020 tăng bình quân hàng năm từ 9-10% (từ 300-320 tỷ đồng), trong đó thuế, phí tăng từ 10-11% (từ 180-192 tỷ đồng).

<sup>7</sup> NQ: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm 1,1%; mức giảm sinh bình quân hàng năm 0,3%.

<sup>8</sup> NQ: Đến năm 2020 tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt trên 70%; tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt trên 90%. So với đầu nhiệm kỳ (năm 2016) tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 16%, tăng 54,1%; tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 80%, tăng 16%.

<sup>9</sup> NQ: Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 2-3%, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 4-5%.

<sup>10</sup> NQ: Đến năm 2020 có 100% thôn, buôn, tổ dân phố có điện lưới quốc gia.

<sup>11</sup> NQ Đến cuối năm 2019, huyện Cát Tiên đạt huyện nông thôn mới.

<sup>12</sup> NQ: 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế và đạt 10 bác sỹ/1 vạn dân.

<sup>13</sup> NQ: Số trường đạt chuẩn quốc gia: trên 75%.

<sup>14</sup> NQ: Có trên 90% gia đình văn hóa; 90% thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 80% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn Cát Tiên đạt chuẩn văn minh đô thị; 98-100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

<sup>15</sup> NQ: Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 62,7%.



- Cả nhiệm kỳ kết nạp 452 đảng viên<sup>16</sup>.

- Dự kiến năm 2020: có 100% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ<sup>17</sup>.

### 3. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực

#### 3.1. Kinh tế

- *Phát triển nông - lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới*: Tập trung lãnh đạo thực hiện hiệu quả chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững; trong đó, chú trọng thực hiện chương trình sản xuất nông nghiệp hàng hóa, tái cơ cấu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng gắn với phát triển bền vững<sup>18</sup>; mở rộng diện tích sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao, cây dược liệu và cây rau xanh<sup>19</sup>. Chỉ đạo xây dựng các vùng sản xuất lúa chất lượng cao theo mô hình cánh đồng mẫu lớn và xây dựng mô hình sản xuất lúa hữu cơ bước đầu đạt kết quả; xác định cây trồng, vật nuôi có ưu thế để tập trung phát triển gắn với phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp, đặc biệt là kinh tế hợp tác, liên kết trong nông nghiệp<sup>20</sup>. Tập trung chỉ đạo khôi phục, tái canh, thâm canh cây điều, phát triển cây dâu và cải tạo vườn hộ. Chú trọng việc phát triển và quản lý sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Lúa gạo Cát Tiên”. Tăng cường quản lý và phát triển ngành chăn nuôi theo các đề án, kế hoạch được phê duyệt; khuyến khích đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung<sup>21</sup>. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi và kiểm soát giết mổ gia súc<sup>22</sup>. Tiếp tục khai thác diện tích mặt nước để phát triển ngành nuôi trồng thủy sản<sup>23</sup>.

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương phục vụ sản xuất<sup>24</sup>.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 08/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tiếp tục lãnh đạo xây dựng nông thôn mới huyện Cát Tiên đến năm 2020 gắn với thực hiện Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh<sup>25</sup>. Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện;

<sup>16</sup> NQ: Hàng năm kết nạp 90 đảng viên trở lên; cả nhiệm kỳ kết nạp trên 450 đảng viên.

<sup>17</sup> Kết quả xếp loại tổ chức cơ sở Đảng (trong sạch, vững mạnh): Năm 2016: 51,86%; năm 2017: 38,46%, năm 2018: 29,62%, năm 2019: 22,85% (NQ: Phần đầu hàng năm có từ 75 - 80% tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh).

<sup>18</sup> Diện tích sản xuất ứng dụng công nghệ cao chiếm 24,93% tổng diện tích gieo trồng; giá trị sản xuất chiếm 22% khu vực I (NQ: Đến năm 2020 có trên 35% diện tích canh tác nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao, giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 20% giá trị sản xuất khu vực I).

<sup>19</sup> Diện tích sản xuất lúa chất lượng cao duy trì bình quân hàng năm 7.520,4 ha, chiếm 83,34% tổng diện tích sản xuất cây lúa (NQ: 6.800 - 7.000 ha); diện tích sản xuất lúa giống 590 ha (NQ: 500-700 ha); sản xuất cây Diệp hạ châu theo quy trình GACP với diện tích duy trì hàng năm là 20 ha (NQ đến năm 2020: 150 ha) gắn với phát triển nhãn hiệu “Diệp hạ châu Cát Tiên”. Sản lượng lúa giống đã liên kết tiêu thụ đạt 8.840 tấn, tăng giá trị từ 10 - 15%; lúa giống đóng bao bì mang nhãn hiệu “Lúa - Gạo Cát Tiên” là 3.743 tấn, tăng giá trị từ 20 - 25%; sản lượng gạo đóng bao bì mang nhãn hiệu tập thể “Lúa - Gạo Cát Tiên” là 22.265 tấn, tăng giá trị 10 - 30%; diện tích sản xuất rau chuyên canh 515 ha (NQ: Diện tích rau chuyên canh từ 300-400 ha).

<sup>20</sup> Hiện nay, có 20 hợp tác xã nông nghiệp, 37 tổ hợp tác nông nghiệp, hình thành 15 chuỗi liên kết sản xuất (09 chuỗi lúa gạo, 02 chuỗi liên kết rau lấy hạt, 01 chuỗi liên kết tiêu thụ đối với cây diệp hạ châu; 03 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ kén tằm); sản lượng nông sản được tiêu thụ thông qua liên kết chiếm 12,5%.

<sup>21</sup> Hiện nay trên địa bàn huyện có 05 hợp tác xã, 06 tổ hợp tác, 10 trang trại tổng hợp và 03 trang trại CP. Đến năm 2020: Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi chiếm 31,07% tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (NQ: chiếm trên 30% giá trị sản xuất ngành nông nghiệp).

<sup>22</sup> Thu hút đầu tư xây dựng hoàn thành cơ sở giết mổ gia súc tập trung tại thôn 2, xã Đức Phở.

<sup>23</sup> Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 307,2 ha, trong đó nuôi thâm canh thủy sản (nuôi 01 vụ cá kết hợp 01 vụ lúa) với diện tích 4,49 ha, mô hình nuôi cá lồng bè tại Hồ Đắc Lồ xã Gia Viễn quy mô 1.638 m<sup>2</sup>/50 lồng; sản lượng cá thương phẩm hàng năm đạt 40 tấn, doanh thu đạt 1.800 triệu đồng.

<sup>24</sup> Nâng cấp, sửa chữa hoàn thành 04 trạm bơm: Quảng Ngãi, Phù Mỹ, Đức Phở, Phước Cát; hoàn thành hồ chứa nước Tư Nghĩa đưa vào sử dụng và triển khai thi công hồ chứa nước Đa Sĩ. Kiên cố hóa 58,32 km kênh mương, nâng tổng số kênh mương kiên cố hóa 190,21 km, diện tích sản xuất chủ động nước tưới đạt 88,6% (NQ: kiên cố hoá 88 km, diện tích sản xuất chủ động nước tưới 85%).

<sup>25</sup> Xây dựng 41 mô hình khu dân cư tiêu biểu, 10 mô hình khu dân cư kiểu mẫu.



đặc biệt là phát huy tốt vai trò chủ thể của người dân trong tham gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung lãnh đạo xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020<sup>26</sup> và xây dựng huyện Cát Tiên đạt chuẩn nông thôn mới theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.

- *Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*: Thực hiện giải pháp thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương<sup>27</sup>. Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn tiếp tục phát triển; duy trì và phát triển các cơ sở sản xuất sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh về nguồn nguyên liệu tại chỗ<sup>28</sup>. Khôi phục, phát triển mở rộng hoạt động 03 làng nghề truyền thống đã được công nhận<sup>29</sup>.

- *Phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch*: Các hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và phục vụ đời sống Nhân dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế<sup>30</sup>. Hệ thống chợ nông thôn được quan tâm đầu tư nâng cấp và xây dựng; tiếp tục kêu gọi và thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển các ngành thương mại, dịch vụ; đặc biệt là kêu gọi đầu tư Trung tâm thương mại huyện. Công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm được quan tâm triển khai thực hiện. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra đảm bảo chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng. Phát huy tiềm năng các điểm du lịch của địa phương gắn với đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ phát triển du lịch<sup>31</sup>. Tăng cường quảng bá các sản phẩm, chương trình du lịch của huyện<sup>32</sup>.

- *Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị*: Hoàn thành các đồ án quy hoạch xây dựng<sup>33</sup>, quy hoạch xây dựng vùng huyện Cát Tiên và các quy hoạch phân khu, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; lập hồ sơ đề nghị bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp huyện Cát Tiên tại địa bàn xã Đức Phổ và thị trấn Phước Cát. Tổ chức Lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập thị trấn Phước Cát. Tăng cường quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt. Đến nay, thị trấn Cát Tiên và thị trấn Phước Cát đã được công nhận là đô thị loại V. Trong những năm qua, từ nhiều nguồn vốn khác nhau hạ tầng đô thị đã được đầu tư, nâng cấp theo tiêu chuẩn đô thị loại V và có một số tiêu chí tiếp cận đô thị loại IV.

<sup>26</sup> Đến năm 2020: có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Gia Viễn, Đức Phổ); trong đó, có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

<sup>27</sup> Đến năm 2020 tỷ trọng Khu vực II (theo giá thực tế) chiếm 18,2% kinh tế của huyện.

<sup>28</sup> Trên địa bàn huyện có 03 Hợp tác xã, 02 tổ hợp tác tiểu thủ công nghiệp, 63 cơ sở mộc gia dụng; 41 cơ sở đan lát; 19 cơ sở xay xát; thu hút 01 doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy ương tơ tại địa phương với công suất 200kg tơ/ngày tạo điều kiện phát triển nghề trồng dâu nuôi tằm trên địa bàn huyện.

<sup>29</sup> Làng nghề dệt thổ cẩm bản Buôn Go; nghề dệt thổ cẩm tổ dân phố 15, thị trấn Cát Tiên; làng nghề tiểu thủ công nghiệp và dạy nghề đan lát tổ dân phố 6, thị trấn Cát Tiên.

<sup>30</sup> Đến năm 2020 tỷ trọng Khu vực III (theo giá thực tế) chiếm 38,8% kinh tế của huyện.

<sup>31</sup> Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI - Cát Tiên, với tổng mức đầu tư trên 92 tỷ đồng; Khu Di tích Khảo cổ Cát Tiên với tổng mức đầu tư là 38 tỷ đồng.

<sup>32</sup> Khu di tích Quốc gia đặc biệt Khảo cổ Cát Tiên, Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI, Làng dân tộc kiểu mẫu Buôn Go, Hang Thoát Y; lễ hội Văn hoá công chiêng của dân tộc thiểu số Mạ, S'Tiêng, lễ hội Lồng Tồng của dân tộc Tày, Nùng; nhân hiệu: Lúa - gạo Cát Tiên, Diệp hạ châu Cát Tiên.

<sup>33</sup> Hoàn thành 07 đồ án quy hoạch xây dựng: 01 quy hoạch xây dựng vùng huyện, 02 quy hoạch chung xây dựng đô thị, 04 quy hoạch phân khu.



Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 41-KH/HU ngày 05/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII<sup>34</sup>. Tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh cùng với vốn huy động từ các thành phần kinh tế và trong Nhân dân để đầu tư kết cấu hạ tầng nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương<sup>35</sup>. Tiếp tục đầu tư kiên cố hóa giao thông nông thôn<sup>36</sup>; hệ thống đường nội bộ đô thị được đầu tư nâng cấp mở rộng. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện.

- *Tài chính ngân sách - Tín dụng*: Tập trung lãnh đạo thực hiện quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm; nhất là chỉ đạo thực hiện các giải pháp quản lý, khai thác nguồn thu đối với lĩnh vực có số thu chiếm tỷ trọng lớn gắn với thực hiện các giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế. Điều hành chi ngân sách bảo đảm đúng Luật Ngân sách Nhà nước và dự toán được giao, đảm bảo chi thường xuyên, chi an sinh xã hội và chi đầu tư phát triển; tăng cường công tác quản lý đầu tư công. Hoạt động tín dụng trên địa bàn cơ bản đáp ứng nguồn vốn phục vụ nhu cầu vay đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới<sup>37</sup>.

### **3.2. Quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên, môi trường**

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 30/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Kịp thời quán triệt và cụ thể hóa triển khai thực hiện pháp luật về lâm nghiệp. Qua đó, đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác trồng rừng, trồng cây phân tán<sup>38</sup> và chính sách giao khoán quản lý, bảo vệ rừng theo chương trình chi trả dịch vụ môi trường rừng<sup>39</sup>. Chú trọng phát triển kinh tế lâm nghiệp, kinh tế vườn đồi nông lâm kết hợp tại các xã ven rừng<sup>40</sup>.

<sup>34</sup> Các công trình trọng điểm gồm:

- Nhà máy cung cấp nước sạch đô thị Phước Cát, công suất thiết kế ban đầu là 2.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, tổng mức đầu tư 36 tỷ đồng, đã hoàn thành đưa vào hoạt động.
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện: tổng mức đầu tư là 51.811 triệu đồng. Dự kiến năm 2020: hoàn thành hạng mục Nhà thi đấu và cổng hàng rào.
- Công trình hồ chứa nước Đa Sĩ: Đến nay, đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư (hiện nay, đang triển khai thi công hạng mục công trình đầu mối; dự kiến hoàn thành tháng 10/2020).
- Công trình Trung tâm thương mại Cát Tiên: Có 02 công ty đăng ký đầu tư: Công ty Tập đoàn đầu tư Sao Việt đăng ký đầu tư với diện tích quy hoạch 5.610 m<sup>2</sup>, tổng nguồn vốn đầu tư 35 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Địa ốc C&T đăng ký đầu tư với diện tích 61.168 m<sup>2</sup>, tổng nguồn vốn đầu tư 118,5 tỷ đồng.
- Đường vành đai ven sông Đồng Nai: Tổng mức đầu tư 39.998 triệu đồng. Hiện đang triển khai thi công.
- Đường từ xã Đồng Nai Thượng đi xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm đã thực hiện xúc tiến các thủ tục theo quy định.

<sup>35</sup> Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2016 - 2020: 3.385,44 tỷ đồng; trong đó: vốn đầu tư ngân sách nhà nước 1.762 tỷ đồng, vốn ngoài ngân sách nhà nước 1.623,44 tỷ đồng (Năm 2016 là 489,84 tỷ đồng, năm 2017 là 606,89 tỷ đồng, năm 2018 là 744,73 tỷ đồng, năm 2019 là 763,39 tỷ đồng, năm 2020 là 780,59 tỷ đồng).

<sup>36</sup> Đến năm 2020: Tỷ lệ cứng hóa đạt 88,9%.

<sup>37</sup> Tổng vốn huy động của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện là 1.243 tỷ đồng, tổng dư nợ 1.687 tỷ đồng, nợ quá hạn 2,49%. Tổng vốn huy động dân cư và vốn ủy thác từ ngân sách địa phương của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện là 29,5 tỷ đồng, tổng dư nợ 265 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,15%.

<sup>38</sup> Giai đoạn 2016 - 2020: trồng rừng kinh tế 428,94 ha; trồng cây phân tán: 12.780 cây.

<sup>39</sup> Hàng năm giao khoán quản lý bảo vệ là 24.972,47 ha rừng, từ 2016-2020 tổng số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng là 68.972 triệu đồng (bình quân hàng năm 13.974 triệu đồng).

<sup>40</sup> Lâm nghiệp chiếm 3,46% khu vực I, giá trị sản xuất (theo giá thực tế) năm 2016 là 41,1 tỷ đồng; năm 2017 là 46 tỷ đồng; năm 2018 là 51 tỷ đồng; năm 2019 là 57,2 tỷ đồng; năm 2020 là 59,67 tỷ đồng.



Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và cá nhân theo luật định. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó biến đổi khí hậu; duy trì tốt các hoạt động dịch vụ công ích vệ sinh môi trường, thu gom rác thải<sup>41</sup> và phát triển cây xanh; triển khai thực hiện tốt nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chống rác thải nhựa; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác bảo vệ môi trường sống.

### 3.3. Văn hóa – xã hội

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân được cải thiện; các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc được giữ gìn và phát huy. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai rộng khắp trên địa bàn huyện và đạt kết quả tốt. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tiếp tục phát triển; tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể thao thường xuyên ngày càng tăng. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, truyền thanh - truyền hình được quan tâm đầu tư xây dựng<sup>42</sup>.

Giáo dục và Đào tạo đạt kết quả khá toàn diện; quy mô trường, lớp ổn định; các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục và nuôi dưỡng trẻ được tăng cường. Việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học được triển khai hiệu quả; chất lượng giáo dục ở các cấp học ngày càng được nâng cao; công tác giáo dục mũi nhọn đạt kết quả đáng khích lệ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học<sup>43</sup>. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương đến hết năm 2020 đạt 80%<sup>44</sup>. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được đầu tư theo hướng đạt chuẩn<sup>45</sup>. Công tác xã hội hóa giáo dục và hoạt động khuyến học, khuyến tài đạt kết quả tốt<sup>46</sup>.

Công tác đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện theo Chương trình hành động số 46-CTr/HU ngày 05/10/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; trong đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cơ sở được triển khai thực hiện đồng bộ và đạt kết quả tốt<sup>47</sup>. Công tác đào tạo nghề theo hướng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển của địa phương.

<sup>41</sup> Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý hợp vệ sinh đạt 80%, so với đầu nhiệm kỳ là 70%.

<sup>42</sup> 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện có nhà văn hóa; 100% thôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng.

<sup>43</sup> 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện được công nhận hoàn thành đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

<sup>44</sup> NQ: Đến năm 2020: có 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương.

<sup>45</sup> Năm 2015: 9/38 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 23,6%; đến năm 2020, có 33/37 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 89,18%.

<sup>46</sup> Giai đoạn 2016-2019, đã huy động được 2.100 triệu đồng để trang bị cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan sư phạm trường học. Toàn huyện có 100 Chi hội và Ban khuyến học với 4.960 hội viên; giai đoạn 2016-2019 đã huy động từ các nguồn quỹ, nguồn tài trợ trên 800 triệu đồng để phục vụ hoạt động khuyến học, khuyến tài trên địa bàn huyện.

<sup>47</sup> Công chức cấp huyện: 100% đạt chuẩn về chuyên môn, 68,7% đạt chuẩn về lý luận chính trị; công chức cấp xã có trên 95% đạt chuẩn chuyên môn, 70% đạt chuẩn về lý luận chính trị. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục đạt chuẩn về chuyên môn là 100%, trên chuẩn đối với cán bộ quản lý, giáo viên là 84,79%; ngành y tế đạt chuẩn 100%.



Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo người có công với nước, các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động<sup>48</sup>; đẩy mạnh công tác truyền thông về giảm nghèo gắn với lồng ghép các nguồn lực thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện vùng dân tộc thiểu số; trong đó, tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng nhà ở đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho các đối tượng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 và Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ<sup>49</sup>.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các hoạt động y tế dự phòng; chủ động trong phòng, chống dịch bệnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được quan tâm đầu tư; công tác đào tạo đội ngũ bác sỹ gắn thực hiện việc luân chuyển bác sỹ về tuyến xã, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Công tác dân số, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân được quan tâm đúng mức; các hoạt động truyền thông về công tác bảo vệ và chăm sóc bà mẹ, trẻ em, xây dựng gia đình hạnh phúc được đẩy mạnh.

### **3.4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ**

Triển khai xây dựng các đề tài khoa học để thực hiện ứng dụng trên địa bàn huyện; đồng thời tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, chăn nuôi nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành nông nghiệp<sup>50</sup>. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Lúa - gạo Cát Tiên”<sup>51</sup>; nhãn hiệu chứng nhận “Diệp hạ châu Cát Tiên”. Phát triển công nghệ thông tin đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp; ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước<sup>52</sup>.

### **3.5. Quốc phòng, an ninh, nội chính**

Kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; kết hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; duy trì tốt an ninh nông thôn, an ninh vùng giáp ranh, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh tôn giáo và an ninh thông tin. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh được tiến hành thường xuyên; công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ xã được triển khai theo kế hoạch;

<sup>48</sup> Đến năm 2020 tỷ lệ lao động đã qua đào tạo làm việc trong các thành phần kinh tế đạt 50%, trong đó đào tạo nghề đạt 40% (NQ: Đến năm 2020 tỷ lệ lao động qua đào tạo 50%); giải quyết việc làm mới cho 9.224 lao động, bình quân hàng năm giải quyết việc làm cho 1.845 lao động (NQ từ 1.500 - 2.000 lao động); có 70 lao động đi xuất khẩu lao động.

<sup>49</sup> Tổng số căn nhà được hỗ trợ là 762 căn (xây mới là 469 căn, sửa chữa 293 căn); trong đó: nhà ở cho hộ nghèo 533 căn (xây mới 385 căn, sửa chữa 148 căn); nhà ở đối tượng chính sách 229 căn (xây mới 84 căn, sửa chữa 145 căn).

<sup>50</sup> Đã triển khai có hiệu quả việc ứng dụng các đề tài/dự án vào sản xuất, chăn nuôi: Đề tài sản xuất lúa giống; đề tài ứng dụng chế phẩm sinh học (nấm *Trichoderma*) để xử lý rơm, rạ và tàn dư thực vật (*cellulose*) cải tạo độ phì của đất canh tác cây lúa; đề tài phát triển cây Diệp hạ châu; đề tài xây dựng chương trình GAP trên cây lúa; đề tài nâng cao chất lượng thể trạng đàn bò.

<sup>51</sup> Đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Lúa - Gạo Cát Tiên” cho 06 cơ sở.

<sup>52</sup> Đến năm 2020: 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện sử dụng thư công vụ, 100% cán bộ, công chức sử dụng tài khoản eOffice, hộp thư thư công vụ để trao đổi công việc và gửi, nhận, xử lý văn bản; sử dụng chữ ký số trong phát hành văn bản; áp dụng phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính; chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện ngày một nâng cao.



lực lượng vũ trang được chăm lo xây dựng vững mạnh toàn diện. Thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc; sự phối hợp giữa lực lượng Quân sự với lực lượng Công an và các ban, ngành, đoàn thể ngày càng hiệu quả. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đều đạt kế hoạch; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Chủ động phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình”, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để xảy ra điểm nóng.

Thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị. Tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện được củng cố, kiện toàn; việc điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án cơ bản kịp thời, đúng pháp luật. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hộ tịch, hòa giải cơ sở, trợ giúp pháp lý thường xuyên được quan tâm. Công tác tiếp dân, đối thoại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Công tác thanh tra được triển khai theo đúng kế hoạch, đảm bảo nội dung, yêu cầu, kết luận, kiến nghị xử lý khách quan, chính xác, kịp thời; việc thực hiện xử lý sau thanh tra có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả các kết luận thanh tra.

### **3.6. Xây dựng hệ thống chính trị**

Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án vị trí việc làm của Huyện ủy Cát Tiên theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và phương án kiện toàn, sắp xếp một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện lộ trình sáp nhập, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập bước đầu đã đạt kết quả nhất định. Việc sắp xếp tổ chức, bộ máy của Đảng ở địa phương gắn với kiện toàn tổ chức, bộ máy của cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội đã khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân các cấp đã tập trung đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động để thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ; chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, giám sát, thẩm định, tiếp xúc cử tri. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ dân vận chính quyền trong bộ máy nhà nước từ huyện đến cơ sở; thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính. Thực hiện tốt công tác thanh tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 31/10/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Tiếp tục chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của Nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phối hợp triển khai thực hiện thiết thực, hiệu quả Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.



Triển khai thực hiện tốt phương án, kế hoạch sáp nhập, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 833/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 21/01/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>53</sup>.

### 3.7. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng tiếp tục được các cấp ủy, tổ chức Đảng quan tâm và tăng cường. Từng bước đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ, nghiêm túc, có chất lượng các chỉ thị, nghị quyết của Đảng gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện<sup>54</sup>; hoàn thành biên soạn lịch sử Đảng bộ huyện giai đoạn 1945-2015; chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa trọng đại của đất nước và địa phương. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Công tác nắm bắt tình hình, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên luôn được coi trọng. Thực hiện thiết thực, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị<sup>55</sup> gắn với thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII).

- *Công tác tổ chức - cán bộ*: Lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên theo Kế hoạch số 13-KH/HU ngày 30/5/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy; chất lượng sinh hoạt các loại hình Chi bộ có nhiều chuyển biến tích cực, sinh hoạt chuyên đề được chú trọng; thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên, quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên được quan tâm đúng mức. Thực hiện công tác cán bộ theo đúng nguyên tắc, quy trình quy định, quản lý cán bộ theo phân cấp<sup>56</sup>. Quy hoạch và đào tạo<sup>57</sup>, bồi dưỡng<sup>58</sup> cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện chính sách cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức Đảng, đảng viên hàng năm được thực hiện nghiêm túc và thực chất<sup>59</sup>. Chú trọng việc quán triệt cán bộ, đảng viên thường

<sup>53</sup> Sáp nhập xã Mỹ Lâm vào xã Nam Ninh, sáp nhập xã Tư Nghĩa vào xã Quảng Ngãi. Đến năm 2020, huyện cát Tiên có 07 xã và 02 thị trấn. Sáp nhập 39 thôn, tổ dân phố; đến năm 2020 toàn huyện có 59 thôn, tổ dân phố (giảm 22 thôn, tổ dân phố).

<sup>54</sup> Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 97,03%.

<sup>55</sup> Có 07 tập thể và 06 cá nhân được Bí thư Huyện ủy gửi Thư khen; 14 tập thể, 14 cá nhân được Ban Thường vụ Huyện ủy tặng Giấy khen; 44 tập thể và 38 cá nhân Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen; 04 tập thể và 02 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

<sup>56</sup> Trong nhiệm kỳ 2015-2020: Đã điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 204 trường hợp, trong đó: điều động, bổ nhiệm 112 trường hợp; bổ nhiệm mới 25 trường hợp; bổ nhiệm lại 25 trường hợp; giới thiệu bầu 28 trường hợp; luân chuyển, chỉ định, kéo dài thời gian giữ chức vụ 06 trường hợp; biệt phái 01 trường hợp.

<sup>57</sup> Đã cử 25 đồng chí đi đào tạo về chuyên môn (Cao học 13 đồng chí, Đại học 12 đồng chí); lý luận chính trị 341 đồng chí (cao cấp 36 đồng chí, trung cấp 343 đồng chí), lãnh đạo cấp phòng 180 đồng chí; đào tạo tiếng Châu mã 120 đồng chí.

<sup>58</sup> Bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 663 quần chúng; bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới 375 đảng viên; tập huấn nghiệp vụ cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể 2.430 lượt người tham dự. Bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước: Ngạch chuyên viên 227 người, ngạch chuyên viên chính 155 người, chuyên viên cao cấp 01 người. Về bồi dưỡng kiến thức quốc phòng: Đối tượng 2 có 06 người, đối tượng 3 có 49 người, đối tượng 4 có 599 người.

<sup>59</sup> Tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Năm 2016: 93%; năm 2017: 92,3%, năm 2018: 88,8%, năm 2019: 100% và năm 2020: dự kiến 80%. Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Năm 2016: 93%; năm 2017: 92,93%; năm 2018: 85,02%; năm 2019: 94,75% và năm 2020: dự kiến 85%.



xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, lề lối làm việc, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, thực hiện tốt việc giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và Nhân dân nơi cư trú. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Kịp thời tổ chức quán triệt, học tập các văn bản, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng đến cán bộ, đảng viên. Triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm có trọng tâm, trọng điểm, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong nhiệm kỳ, tiến hành kiểm tra, giám sát 1.516 lượt tổ chức đảng và 838 lượt đảng viên<sup>60</sup>. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của tổ chức Đảng và đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư liên quan đến đảng viên được thực hiện đúng quy định<sup>61</sup>. Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ xử lý kỷ luật 67 đảng viên<sup>62</sup>. Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Kiểm tra các cấp, chú trọng nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức Đảng.

- *Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*: Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện; kịp thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch và đề ra biện pháp phòng, ngừa tham nhũng, lãng phí sát với thực tiễn. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã góp phần tích cực trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn huyện<sup>63</sup>. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- *Công tác Dân vận*: Chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt, triển khai thực hiện và kịp thời sơ kết, tổng kết các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác dân vận trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với công tác dân vận. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ cơ sở, duy trì công tác tiếp công dân, đối thoại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc, chức sắc, chức việc, tín đồ

<sup>60</sup> Trong nhiệm kỳ (đến 30/6/2020): Đã kiểm tra, giám sát 1.516 lượt tổ chức đảng và 838 lượt đảng viên, trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 602 lượt tổ chức đảng và 10 lượt đảng viên (kiểm tra thường xuyên 579 lượt tổ chức đảng, kiểm tra chuyên đề 23 lượt tổ chức đảng); giám sát chuyên đề 09 lượt tổ chức đảng và 12 lượt đảng viên. UBKT Huyện ủy: kiểm tra 63 lượt tổ chức đảng và 05 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề 12 lượt tổ chức đảng và 13 lượt đảng viên. Đảng ủy cơ sở: kiểm tra 464 lượt tổ chức đảng và 86 đảng viên; giám sát 76 lượt tổ chức đảng và 149 lượt đảng viên. Các chi bộ trực thuộc Huyện ủy: kiểm tra 308 lượt đảng viên, giám sát 80 lượt đảng viên, UBKT Đảng ủy: kiểm tra 219 lượt tổ chức đảng và 14 lượt đảng viên; giám sát 71 lượt tổ chức đảng, 161 lượt đảng viên.

<sup>61</sup> Tiếp nhận 40 đơn liên quan đến cán bộ, đảng viên. Qua phân loại, có 26 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các ngành, các tổ chức đảng; không giải quyết 13 đơn; 01 đơn người tố cáo rút đơn.

<sup>62</sup> Xử lý kỷ luật 67 đảng viên, trong đó: khiển trách 53 đảng viên, cảnh cáo 09 đảng viên, cách chức 02 đảng viên; khai trừ 03 đảng viên.

<sup>63</sup> Tổng số cuộc kiểm tra, thanh tra là 16 cuộc, số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm là 20 lượt đơn vị; trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 03 cuộc/03 đơn vị.



tôn giáo thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, công tác giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào thi đua dân vận khéo<sup>64</sup> và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*: Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; vai trò hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; trọng tâm là nâng cao chất lượng hoạt động và mối quan hệ phối hợp trong hệ thống chính trị. Quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của các cấp ủy; tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức Đảng và đảng viên trong hệ thống chính trị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng.

Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Kết quả thực hiện đã có nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiêu biểu có sức lan tỏa sâu, rộng trong toàn xã hội, tác động tích cực đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị đã tập trung giải quyết tốt các vấn đề khó khăn, bức xúc, nổi cộm ngay từ cơ sở. Công tác dân vận khéo, dân vận chính quyền đạt được những kết quả quan trọng. Kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển; quốc phòng luôn đảm bảo; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt kết quả khá toàn diện, thể hiện rõ vai trò Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước tiếp tục được nâng lên.

#### **4. Nguyên nhân kết quả đạt được**

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp, hỗ trợ của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và các cấp ủy trực thuộc đã thực hiện tốt quy chế làm việc; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, học tập và cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng sát tình hình thực tế, tạo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận cao trong các tầng lớp Nhân dân; tiếp tục phát huy tốt các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh tại địa phương.

- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã bám sát các nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VII để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; triển khai thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm với quyết tâm

<sup>64</sup> Giai đoạn 2015 - 2020: có 08 mô hình dân vận khéo được UBND tỉnh khen thưởng và 143 mô hình dân vận khéo được UBND huyện công nhận.



chính trị cao và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng được nâng lên; nguyên tắc lãnh đạo được giữ vững, dân chủ trong Đảng tiếp tục được phát huy; khẳng định vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương. Các cấp ủy, tổ chức Đảng đã thực hiện hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý các sai phạm, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

- Tập trung lãnh đạo nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; thực hiện tốt nhiệm vụ *“xây dựng chính quyền liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân”*; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, phát huy dân chủ cơ sở để thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền. Phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Tiếp tục phát huy tốt vai trò nêu gương, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình; đổi mới phong cách, lề lối làm việc theo hướng gần dân, sát dân, lắng nghe và giải quyết kịp thời những phản ánh kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tiếp tục giữ vững niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

## **5. Những hạn chế, khuyết điểm**

### **5.1. Kinh tế**

- Tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, thiếu bền vững; một số chỉ tiêu đạt thấp so với Nghị quyết: Tốc độ tăng giá trị sản xuất (GO); thu nhập bình quân đầu người và thu ngân sách.

- Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa toàn diện, chưa thu hút được các doanh nghiệp đầu tư; khâu tổ chức sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tuy đã được hình thành nhưng quy mô còn hạn chế.

- Hoạt động của một số hợp tác xã, tổ hợp tác hiệu quả chưa cao; cải tạo vườn tạp còn chậm; hiệu quả sản xuất, sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường còn yếu, thị trường đầu ra không ổn định.

- Các ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại - dịch vụ chậm phát triển; cơ sở sản xuất, kinh doanh còn nhỏ lẻ.

### **5.2. Văn hóa – xã hội**

- Một số tiêu chí nông thôn mới đã đạt được nhưng chưa phát triển bền vững; công tác tuyên truyền triển khai xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xây dựng khu dân cư tiêu biểu, kiểu mẫu chưa đồng bộ.

- Hạ tầng phục vụ du lịch chưa đồng bộ; các dự án, công trình phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn huyện triển khai chậm<sup>65</sup>. Triển khai thực hiện kế hoạch, đề án phát triển du lịch của huyện còn lúng túng.

<sup>65</sup> Nhà trưng bày khảo cổ, khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI.



- Hệ thống thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động văn hóa thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng thấp. Kết quả giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao; công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm sau đào tạo nghề hiệu quả chưa cao.

### **5.3. Quốc phòng – an ninh**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp.

### **5.4. Xây dựng hệ thống chính trị**

- Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp trên một số lĩnh vực còn hạn chế; một số đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và mối liên hệ với cử tri. Công tác quản lý nhà nước có việc, có thời điểm chưa chặt chẽ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ ở một số cơ quan, đơn vị chưa tốt.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội còn chậm, thực hiện một số nhiệm vụ hiệu quả chưa cao. Việc xác định nội dung giám sát, phản biện xã hội ở một số xã, thị trấn còn lúng túng. Công tác tập hợp đoàn viên, hội viên ở một số chi hội đoàn thể thôn, buôn, tổ dân phố còn hạn chế.

### **5.5. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng**

- Công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có nơi chưa tốt; trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức Đảng chưa được phát huy đúng mức. Việc xây dựng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị thiếu tính bền vững.

- Việc khắc phục yếu kém, khuyết điểm sau kiểm tra ở một số tổ chức cơ sở Đảng còn chậm; tinh thần tự phê bình và phê bình chưa được phát huy cao.

#### ***\* Nguyên nhân khách quan:***

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai thường xuyên xảy ra; khả năng phục hồi của cây điều sau dịch bệnh chậm dẫn đến năng suất đạt thấp; bệnh dịch tả lợn Châu Phi diễn ra trên diện rộng gây thiệt hại lớn trong chăn nuôi; giá một số nông sản thiếu ổn định dẫn đến tốc độ tăng chỉ tiêu GO, thu ngân sách và thu nhập bình quân đầu người không đạt kế hoạch đề ra.

- Địa bàn huyện cách xa trung tâm kinh tế tỉnh, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ nên thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục gặp khó khăn.

- Một số cơ chế và nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tỉnh nhưng giải quyết chưa kịp thời như: việc phân bổ kinh phí thực hiện lập và điều chỉnh quy hoạch xây dựng; bổ sung quy hoạch khai thác đất trên địa bàn huyện. Việc thay đổi một số chủ trương, cơ chế của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến tổ chức thực hiện một số chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII<sup>66</sup>.

#### ***\* Nguyên nhân chủ quan***

<sup>66</sup> Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh hàng năm; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện và xây dựng nông thôn mới.



- Một số cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc thực hiện việc quán triệt, học tập và cụ thể hóa nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy còn chậm, chưa sát thực tiễn, quyết tâm chính trị chưa cao; thực hiện chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ đề hành động hàng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện chưa thật sự sâu rộng trong hệ thống chính trị. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực còn thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ.

- Vai trò của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy; công tác dự báo tình hình chưa sát thực tiễn; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế. Công tác phối hợp giải quyết công việc và triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa cơ quan, đơn vị và địa phương trên một số lĩnh vực chưa thật sự đồng bộ, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

## **6. Bài học kinh nghiệm**

*Thứ nhất:* Thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng. Tiếp tục phát huy vai trò Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

*Thứ hai:* Phải giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong các tầng lớp Nhân dân, phát huy dân chủ, khuyến khích sáng tạo, tư duy dám nghĩ, dám làm trên cơ sở thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

*Thứ ba:* Thường xuyên quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể, sát thực tiễn của địa phương; làm tốt công tác dự báo, đề ra được giải pháp đúng để khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

*Thứ tư:* Phải lựa chọn những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, thúc đẩy phát triển địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ, đảm bảo hài hòa giữa các mục tiêu: tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường; tập trung chăm lo củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

*Thứ năm:* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm phát hiện những cách làm hay, hiệu quả, phù hợp để khuyến khích nhân rộng; kịp thời xử lý những tập thể, cá nhân vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước để giữ vững lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

## **II. BỐI CẢNH, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN 5 NĂM 2020 - 2025**

### **1. Dự báo tình hình**



Trong 5 năm tới, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Cát Tiên tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong các nhiệm kỳ Đại hội trước, cùng với việc thực hiện chủ trương, chính sách đổi mới, phát triển của Trung ương, của tỉnh sẽ tạo nhiều cơ hội thuận lợi cho huyện Cát Tiên phát triển bền vững. Các công trình trọng điểm, dự án lớn đầu tư hoàn thành như: Hồ chứa nước Đa Sĩ; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; Trung tâm thương mại; nâng cấp đường ĐT 93; đường vành đai ven sông Đồng Nai; hoàn thành nâng cấp đường ĐT 721, cầu Vĩnh Ninh - xã Phước Cát 2 sẽ mở rộng giao thương với các tỉnh lân cận có tiềm năng như: Bình Phước, Bình Dương, Đắk Nông, Đắk Lắk và thành phố Hồ Chí Minh; đây chính là tiền đề quan trọng, cơ sở vững chắc cho huyện phát triển trong giai đoạn mới. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, huyện còn gặp không ít khó khăn, thách thức, đó là: Do xuất phát điểm thấp, quy mô nền kinh tế còn nhỏ, tích lũy từ nội bộ chưa nhiều; chất lượng, sức cạnh tranh và đầu ra sản phẩm ngành nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch chậm; tăng trưởng giá trị sản xuất hàng năm chưa bền vững; kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ; thu hút đầu tư ngoài ngân sách còn gặp nhiều khó khăn. Lĩnh vực công nghiệp, thương mại dịch vụ chậm phát triển. Đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn; công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững.

## **2. Quan điểm phát triển**

Phát huy lịch sử của vùng đất Cát Tiên là hậu cứ của Khu ủy Khu 6, Khu 10 và Tỉnh ủy Lâm Đồng trong kháng chiến chống Mỹ; là địa bàn quy tụ người dân từ nhiều vùng, miền trong cả nước về lập nghiệp, có truyền thống yêu nước, văn hóa đa dạng, phong phú, đoàn kết, chung sức xây dựng Cát Tiên ngày càng phát triển.

Tiếp tục khai thác các ngành, lĩnh vực có lợi thế so sánh để phát triển, nhất là thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nâng cao tiêu chí xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục giữ vững, ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Phát huy dân chủ, sức mạnh của cả hệ thống chính trị; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chăm lo phát triển toàn diện con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước; đẩy mạnh việc phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống.

Tập trung xây dựng tổ chức Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

## **3. Mục tiêu phát triển**

### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025 do Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII xác định. Tiếp tục huy động



mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu đột phá, các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, với quyết tâm xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững.

### **3.2. Nhiệm vụ trọng tâm**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Xây dựng và sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, trách nhiệm, kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của chính quyền và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện quyết liệt các khâu đột phá, các chương trình trọng tâm, các công trình trọng điểm gắn với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Duy trì và nâng cao tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới; huy động các nguồn lực xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Quan tâm đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tăng cường quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, nhất là bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái. Thực hiện tốt các giải pháp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng; xử lý nghiêm minh, kịp thời các sai phạm.

- Tiếp tục thực hiện mở rộng dân chủ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ”. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân.

### **3.3. Các chỉ tiêu cụ thể**

\* Về kinh tế:

- Tổng giá trị sản xuất GO (giá so sánh 2010) tăng bình quân 5 năm từ 8 - 9%; trong đó: các ngành nông, lâm, thủy tăng 3 - 4%; các ngành công nghiệp - xây dựng tăng 11 - 12%; các ngành dịch vụ tăng 10 - 11%.

- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt từ 65 - 70 triệu



đồng/người/năm.

- Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tăng bình quân hàng năm 9 - 10%; trong đó: phần đầu thu thuế, phí tăng bình quân hàng năm 12%.

\* Về môi trường:

- Đến năm 2025: Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt trên 80%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 97%.

- Duy trì tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 63,9% trở lên.

\* Về văn hóa - xã hội đến năm 2025:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,05%, mức giảm sinh bình quân hàng năm 0,14‰.

- Phân đầu đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo của huyện thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh (theo tiêu chí mới).

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên 94%.

- Có 95% gia đình văn hóa, 95% thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa, duy trì 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và thị trấn Cát Tiên, Phước Cát đạt chuẩn đô thị văn minh; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Duy trì 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế và 10 bác sỹ/vạn dân.

- Phân đầu đến năm 2025, có 3-4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 1-2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; duy trì và nâng cao huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên.

\* Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

\* Xây dựng hệ thống chính trị:

- Hàng năm, có 75 - 80% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ.

### **3.4. Các khâu đột phá phát triển**

- Phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng hàng hóa (ứng dụng công nghệ cao và sản xuất hữu cơ).

- Phát triển dịch vụ - du lịch.

- Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Thu hút mạnh mẽ vốn đầu tư các thành phần kinh tế.

### **3.5. Các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm**

\* Các chương trình trọng tâm:

- Chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng hàng hóa (ứng dụng công nghệ cao và sản xuất hữu cơ).

- Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ.

- Chương trình phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.



- Chương trình phát triển dịch vụ, thương mại gắn với du lịch.
- Chương trình thu hút đầu tư.

*\* Các công trình trọng điểm:*

- Đường từ xã Đồng Nai Thượng đến xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm.
- Nhà máy xử lý rác thải của huyện.
- Dự án phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.
- Dự án xây dựng kè chống sạt lở sông Đồng Nai.

### **III. ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG, CƠ CẤU LẠI KINH TẾ**

#### **1. Phát triển nông – lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới**

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững; chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và củng cố hoàn thiện khâu tổ chức sản xuất; xây dựng vùng sản xuất cho từng cây trồng chủ lực; chuyển dịch mùa vụ phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, áp dụng quy trình sản xuất an toàn, sản xuất nông nghiệp hữu cơ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm cây trồng<sup>67</sup>; xây dựng và phát triển nhãn hiệu nông sản<sup>68</sup>; quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc nông sản đáp ứng yêu cầu thị trường. Phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp để làm tốt khâu tổ chức sản xuất gắn với thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; duy trì và phát triển chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp<sup>69</sup>. Phát triển kinh tế vườn hộ, cải tạo, chuyển đổi diện tích vườn tạp sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao; khuyến khích xây dựng vườn mẫu trong xây dựng nông thôn mới để nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích<sup>70</sup>. Thực hiện các giải pháp về quản lý và phát triển đàn vật nuôi.

Nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi đã được đầu tư, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi công hồ chứa nước Đa Sĩ sớm hoàn thành để phục vụ sản xuất, phân đấu đến năm 2025, diện tích canh tác nông nghiệp chủ động nước tưới đạt trên 95%. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân trong ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai.

Triển khai thực hiện tốt pháp luật về Lâm nghiệp; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, chú trọng phòng chống cháy rừng, công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng, gắn với thực hiện các chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; thực hiện nghiêm quy định đóng cửa rừng tự nhiên của Chính phủ. Triển khai hoàn thành công tác đo đạc, chỉnh lý, cắm mốc ranh giới các loại rừng, phân định đất lâm nghiệp trên địa bàn các xã; thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn huyện, nhất là đối với diện tích rừng sản xuất đã giao cho Nhân dân quản lý sử dụng.

Tập trung các nguồn lực nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới; chú trọng xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu

<sup>67</sup> Phân đấu hàng năm diện tích gieo trồng nông nghiệp áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp an toàn tăng 5-7%.

<sup>68</sup> Tiếp tục phát triển nhãn hiệu “Lúa - Gạo Cát Tiên”, “ Diệp hạ châu Cát Tiên”; đồng thời xây dựng nhãn hiệu chứng nhận đối với trái Mãng cụt Cát Tiên.

<sup>69</sup> Phân đấu đến năm 2025, có từ 20-30% diện tích canh tác tham gia vào liên kết theo chuỗi giá trị, 40% diện tích canh tác nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

<sup>70</sup> Phân đấu đến năm 2025, giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt từ 80 - 90 triệu đồng/ha.



mẫu; duy trì và nâng cao tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của người dân, cộng đồng dân cư trong tham gia xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích, vận động người dân tham gia xây dựng vườn mẫu, các tuyến đường hoa trong khu dân cư gắn với thực hiện Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

## **2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp**

Tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; hoàn thành thủ tục quy hoạch, xây dựng cụm công nghiệp huyện Cát Tiên và thực hiện các giải pháp thu hút các nhà đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất, chế biến tập trung. Kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy chế biến có dây chuyền công nghệ tiên tiến gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ. Tạo điều kiện để nhà đầu tư hoàn thành thủ tục đầu tư và khởi công xây dựng nhà máy điện năng lượng mặt trời tại hồ Đắc Lô; phát triển các cơ sở sản xuất, sửa chữa cơ khí để phục vụ phát triển các ngành kinh tế của địa phương; xây dựng vùng nguyên liệu tập trung phục vụ cho ngành công nghiệp chế biến. Khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể. Đổi mới phương thức, uy tín, chất lượng hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã.

## **3. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch**

Tập trung chuyển đổi cơ cấu kinh tế, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo sản phẩm phục vụ du lịch và thu hút đầu tư phát triển du lịch. Tạo điều kiện để nhà đầu tư hoàn thành xây dựng dự án Trung tâm Thương mại huyện; tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý chợ sang doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý; phát huy hiệu quả hoạt động chợ nông thôn hiện có; tiếp tục kêu gọi đầu tư nâng cấp, mở rộng, xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn các xã; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư để thu hút vốn từ các thành phần kinh tế; mở rộng giao lưu hàng hóa phát triển thị trường. Tăng cường quản lý thị trường, kiểm tra các hoạt động thương mại, vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; quản lý tốt ngành nghề kinh doanh có điều kiện trên địa bàn huyện. Phát triển đồng bộ các ngành dịch vụ như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thông tin, bưu chính viễn thông, vận tải và các dịch vụ khác, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế, văn hoá trong xu thế hội nhập.

Tranh thủ nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI Cát Tiên, di tích khảo cổ Cát Tiên. Phát triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử; khuyến khích liên doanh, liên kết hình thành các tour, tuyến du lịch trong và ngoài tỉnh; đầu tư, xây dựng một số khu, điểm du lịch tạo những sản phẩm du lịch đa dạng mang bản sắc của địa phương, đưa du lịch trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện. Chú trọng việc tuyên truyền quảng bá các sản phẩm, chương trình du lịch của huyện Cát Tiên.

## **4. Quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị**

Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện tốt các quy hoạch đã được phê duyệt như: Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cát Tiên, quy hoạch các phân khu, quy hoạch nông thôn; quy hoạch khu dân cư thị trấn Cát Tiên và thị trấn Phước Cát; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong quản lý quy hoạch, quản lý về xây



dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn. Tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh cùng với vốn huy động các thành phần kinh tế và trong Nhân dân để đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ. Phần đầu đến năm 2025:

- Đầu tư hạ tầng giáo dục - đào tạo: trên 94% các trường đảm bảo cơ sở vật chất theo hướng đạt chuẩn quốc gia.

- Đầu tư phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp: hoàn thành công trình Hồ chứa nước Đa Sĩ; tranh thủ vốn đầu tư hồ chứa nước Phước Sơn (xã Phước Cát 2); xây dựng và nâng cấp hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất nông nghiệp, nâng tỷ lệ diện tích đảm bảo nước tưới đạt trên 95%.

- Phát triển hạ tầng giao thông vận tải: triển khai dự án đường từ Đồng Nai Thượng đi Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm; đầu tư xây dựng tuyến đường ĐH 90; kêu gọi đầu tư bến xe trung chuyển thị trấn Phước Cát, xã Gia Viễn; cứng hóa đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo quy hoạch đạt 100%; đầu tư phát triển hệ thống đường vận xuất; hoàn thành và nâng cấp các tuyến giao thông nối liền các điểm du lịch trên địa bàn.

- Hạ tầng đô thị, hạ tầng môi trường: Kêu gọi đầu tư nhà máy xử lý rác thải của huyện; xây dựng hệ thống đường nội bộ, vỉa hè, thoát nước, mở rộng hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn các đô thị và trung tâm các xã.

- Đầu tư hạ tầng thương mại, văn hóa - thể thao: Đầu tư hoàn thành Trung tâm Thương mại huyện; tiếp tục đầu tư hoàn thiện giai đoạn 2 Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; tập trung đầu tư đạt chuẩn thiết chế văn hóa cơ sở. Tạo điều kiện cho các ngành liên quan sửa chữa, nâng cấp, phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nhất là hệ thống thông tin liên lạc, điện lưới quốc gia nhằm đảm bảo phục vụ sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện.

#### **IV. ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC; PHÁT TRIỂN MẠNH MỀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

##### **1. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục và đào tạo<sup>71</sup>. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, tư duy học tập của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh các bậc học rèn luyện kỹ năng sống và học tập. Đầu tư nâng cấp trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa, từng bước hiện đại. Tiếp tục xây dựng trường học đạt chuẩn, duy trì chuẩn và chuẩn mức độ 2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đổi mới đào tạo nghề theo hướng đào tạo phải gắn với việc làm, thu nhập ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Chú trọng việc thu hút đội ngũ trí thức, doanh nhân trong và ngoài huyện, nhất là con em địa phương tham gia vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện thời gian tới.

##### **2. Phát triển và ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ**

<sup>71</sup> Đến năm 2025: 100% đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.



Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách về thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo. Coi ứng dụng khoa học và công nghệ là nhân tố hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt việc xã hội hóa hoạt động khoa học, công nghệ; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ; khuyến khích chuyên gia, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới, tiên tiến vào quản lý, sản xuất; đặc biệt là ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, bảo vệ và phát triển nhãn hiệu hàng hóa nông sản Cát Tiên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước theo định hướng xây dựng chính quyền điện tử gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan Nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý khoa học, công nghệ ngang tầm với nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **V. PHÁT HUY GIÁ TRỊ VÀ SỨC MẠNH VĂN HÓA, CON NGƯỜI; ĐẢM BẢO TIẾN BỘ CÔNG BẰNG XÃ HỘI**

### **1. Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người**

Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) gắn với thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nâng cao các chuẩn mực giá trị về văn hóa và con người, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội; chú trọng xây dựng con người mới phát triển toàn diện, có tinh thần yêu nước, ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, tinh thần lao động, có lối sống đẹp. Đảm bảo tính đồng bộ về xây dựng văn hóa từ trong tổ chức Đảng, văn hóa công sở và công vụ; xây dựng ý thức, trách nhiệm, tinh thần nêu gương, tận tụy trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tiếp tục đầu tư phát triển văn hóa, thông tin, thể thao gắn với nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện và hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở. Phát triển văn hóa, nghệ thuật gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn huyện. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa, tôn trọng tự do sáng tạo; đồng thời đấu tranh phòng, chống các hiện tượng lợi dụng văn hóa để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc Việt Nam. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư về thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước bảo vệ, chăm sóc trẻ em, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em tham gia các chương trình học tập rèn luyện kỹ năng thực hành xã hội. Phát triển mạnh các phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ.

### **2. Bảo đảm tiến bộ công bằng xã hội**

Tập trung lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề; thực



hiện tốt chính sách về lao động, việc làm và xuất khẩu lao động<sup>72</sup>. Chú trọng việc biểu dương, nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững; thực hiện chế độ ưu đãi tín dụng, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm mới phù hợp cho các hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo phát triển kinh tế.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo đời sống các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng, người cao tuổi; tiếp tục đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người có công; các hoạt động từ thiện nhân đạo để chăm lo người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiến bộ và công bằng xã hội; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế với thực hiện tốt các chính sách xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Tranh thủ các nguồn lực và thực hiện tốt xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực y tế. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế cả về trình độ chuyên môn và tinh thần phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, chủ động thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực y tế, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y và dược tư nhân. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số và kế hoạch hóa gia đình nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dân số; xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

## **VI. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, khai thác, sử dụng đất, nước, rừng, tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đất đai, đặc biệt là công tác quy hoạch sử dụng đất, thu hồi giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện tốt việc bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư các dự án trên địa bàn huyện; hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai. Điều tra, đánh giá thực trạng, trữ lượng, giá trị kinh tế của các nguồn tài nguyên để đưa vào quy hoạch; bảo đảm quản lý, khai thác hợp lý, hiệu quả, bền vững nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện.

Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác bảo vệ môi trường sống; thực hiện tốt các giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi rác thải nhựa; kêu gọi đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải huyện; làm tốt công tác xã hội hóa thu gom xử lý rác thải ở các xã, thị trấn<sup>73</sup>; bố trí sắp xếp, chỉnh trang lại nghĩa trang nhân dân theo quy hoạch. Tăng cường sự phối hợp giữa lực lượng kiểm lâm, các ngành chức năng và các chủ

<sup>72</sup> Hàng năm đào tạo nghề từ 300 - 400 lao động, giải quyết việc làm mới 1.500-2.000 lao động; đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%, trong đó lao động qua đào tạo nghề đạt 50%.

<sup>73</sup> Đến năm 2025: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý hợp vệ sinh đạt trên 90%.



rừng trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; duy trì và thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng để người dân hưởng lợi từ rừng gắn bó với rừng.

## **VII. TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH, TÍN DỤNG**

Lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp nuôi dưỡng, khai thác các nguồn thu mang tính ổn định và bền vững; nâng dần tỷ trọng thu thuế, phí để cân đối ngân sách; tăng cường các giải pháp chống thất thu và nợ đọng thuế. Phần đầu tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tăng bình quân hàng năm 9-10%; trong đó: thuế, phí tăng bình quân hàng năm 12%. Điều hành chi ngân sách đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và dự toán được giao; đảm bảo chi thường xuyên, chi an sinh xã hội và chi đầu tư phát triển. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; kiểm soát, quản lý chặt chẽ đầu tư công; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiếp tục kêu gọi các ngân hàng thương mại đặt chi nhánh tại huyện Cát Tiên; phát triển quỹ tín dụng nhân dân tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận vốn phát triển sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hạn chế nợ xấu trong hoạt động tín dụng, thực hiện khoanh nợ, gia hạn nợ và tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp tục vay vốn để khôi phục sản xuất sau dịch bệnh.

## **VIII. TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG - AN NINH, NỘI CHÍNH; HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang địa phương toàn diện, vững mạnh về mọi mặt; hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân hàng năm; thực hiện đảm bảo, kịp thời chính sách hậu phương quân đội. Nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về đấu tranh phòng, chống có hiệu quả âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, hoạt động “*bạo loạn, lật đổ*”, các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất an ninh, trật tự. Thực hiện tốt các nội dung phối hợp giữa các ngành, các lực lượng trong công tác bảo vệ và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tích cực đấu tranh phòng, chống và trấn áp các loại tội phạm. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” với phương châm “*Tự quản, tự phòng, tự hòa giải*”. Chủ động phòng ngừa, ứng phó với tác động, ảnh hưởng của an ninh phi truyền thống.

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Duy trì công tác tiếp dân, đối thoại và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; tiếp tục tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.



Thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chiến lược cải cách tư pháp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp huyện. Tăng cường công tác thanh tra, đẩy mạnh thanh tra công tác quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành; trong đó, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; chú trọng kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra.

Chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quảng bá hình ảnh của huyện Cát Tiên trên các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử huyện về ổn định, đổi mới, phát triển để thu hút các nhà đầu tư. Phát huy nội lực cùng với tranh thủ tối đa nguồn lực từ bên ngoài nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

### **IX. PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, DÂN CHỦ, BẢO ĐẢM QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN**

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước; nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Thực hiện tốt phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Lãnh đạo xây dựng Công đoàn các cấp vững mạnh, thực hiện tốt vai trò quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống và chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên; đẩy mạnh phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng thời kỳ công nghiệp hóa.

Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng hoạt động các cấp hội gắn với thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; khuyến khích nông dân làm giàu từ nông nghiệp.

Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng vươn lên của thế hệ trẻ; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tập hợp thanh niên, nhất là thanh niên nông thôn; xây dựng và nhân rộng các gương điển hình tiêu biểu về thanh niên học tập, lao động sáng tạo trên các lĩnh vực, tiếp cận với khoa học, công nghệ hiện đại. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục thiếu niên, nhi đồng.

Tiếp tục nâng cao trình độ mọi mặt về đời sống vật chất, tinh thần phụ nữ, thực hiện tốt bình đẳng giới; tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình trong gia đình và xã hội. Khuyến khích phụ nữ phát huy năng lực trên mọi lĩnh vực, tham gia các hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ; chăm lo xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu”; phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tập trung xây dựng tổ chức hội thật sự trong sạch vững mạnh. Phát huy vai trò của Cụu chiến binh trong xây dựng và bảo vệ Đảng,



chính quyền và nhân dân. Phối hợp giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ đối với Người cao tuổi, nhất là những người có công với cách mạng, người thuộc diện bảo trợ xã hội. Tạo động lực để Người cao tuổi phát huy vai trò trong gia đình và xã hội, giúp người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích.

Tiếp tục thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, đảm bảo các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giúp nhau cùng phát triển. Thực hiện nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng gắn bó thường xuyên, mật thiết với Nhân dân, vì quyền lợi chính đáng của Nhân dân, để Mặt trận Tổ quốc thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cá nhân người tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*.

Thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Dân chủ phải thực hiện đầy đủ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội và tuân thủ theo luật pháp quy định; xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ, nhân quyền để làm mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vi phạm quyền dân chủ và quyền làm chủ của Nhân dân.

## **X. TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG; XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TINH GỌN HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ**

### **1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Đảng về chính trị, đạo đức**

Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trí tuệ, tính chiến đấu của tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên; kiên định Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp thực tiễn. Chú trọng công tác nêu gương, nhân rộng các mô hình, gương điển hình tiêu biểu về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chấp hành nghiêm những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nguyên tắc tự phê bình, phê bình, chất vấn trong các kỳ họp cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy các cấp. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân về tham gia xây dựng Đảng.

### **2. Đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng**

Chú trọng đổi mới phương thức học tập nghị quyết, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên sâu sát cơ sở kịp thời nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội và phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thực hiện tốt chương trình nâng cao trình độ và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý; chăm lo xây dựng, củng cố và thường xuyên



bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực báo cáo viên, tuyên truyền viên. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm chính trị huyện. Chỉ đạo biên soạn, bổ sung lịch sử Đảng bộ các xã, thị trấn. Phát huy hiệu quả hoạt động trang thông tin điện tử huyện. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để có định hướng kịp thời, hiệu quả. Chú trọng nắm tình hình và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

### **3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị trong điều kiện mới**

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; trọng tâm là lãnh đạo đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị theo phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng; đổi mới việc xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình hành động, cách thức quán triệt, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất, hiệu quả công tác. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng phong cách làm việc khoa học, gần dân, trọng dân, nói đi đôi với làm; phát huy trí tuệ, tăng cường trách nhiệm cá nhân, khuyến khích tư duy, tác phong năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống.

### **4. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; xây dựng đội ngũ đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu**

Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt các quy định về chức năng, nhiệm vụ các loại hình tổ chức cơ sở Đảng, phải thật sự là hạt nhân chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt các loại hình Chi bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Tiếp tục sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; coi trọng công tác phát triển đảng đảm bảo chất lượng và số lượng. Phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú trưởng thành trong các phong trào lao động, học tập và trong lực lượng vũ trang. Chú trọng công tác đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng, tập thể lãnh đạo quản lý và đảng viên hàng năm đảm bảo chất lượng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, hiểu dân, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, phấn đấu cho mục tiêu lý tưởng của Đảng.

### **5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, "lợi ích nhóm"**



Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao. Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và được trao quyền quyết định về tổ chức cán bộ. Thực hiện tốt chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời đưa ra khỏi bộ máy trong hệ thống chính trị những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, uy tín trong Nhân dân, trong Đảng bộ thấp. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trong các cơ quan, đơn vị và trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tiếp tục thực hiện sâu rộng, thường xuyên, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và Nhân dân nơi cư trú; coi đây là một kênh để Nhân dân giám sát, tham gia đánh giá cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát các tổ chức Đảng, đảng viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo quy định.

## **6. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ, coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ**

Thực hiện nghiêm các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ; tăng cường trách nhiệm tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện phân cấp quản lý cán bộ và quy trình của công tác cán bộ. Tạo môi trường thuận lợi, điều kiện tốt nhất để đội ngũ cán bộ phát huy năng lực, sở trường, dám nghĩ, dám làm, đổi mới sáng tạo, cống hiến công sức, trí tuệ cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cán bộ; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ theo quy định của Đảng. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng, người đứng đầu cấp ủy về tầm quan trọng của công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị và tập trung vào vấn đề chính trị hiện nay; xử lý đúng quy định những trường hợp có vấn đề chính trị; không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

## **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng và đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thực hiện phương châm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Đổi mới, tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của



cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các cấp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nguyên tắc sinh hoạt Đảng, thực hiện nhiệm vụ của đảng viên. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ, chức trách, quyền hạn được giao và việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan, tổ chức liên quan. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng.

### **8. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí**

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố hệ thống chính trị và khôi đại đoàn kết toàn dân. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng; trước hết là nêu gương về đạo đức, liêm chính và chịu trách nhiệm về kết quả phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị phụ trách; chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát để kịp thời ngăn chặn các hành vi tham nhũng. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với phương châm: Đảng viên phải gương mẫu hơn quần chúng, cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **9. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân**

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; xác định “công tác quần chúng là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang đều phải làm công tác dân vận, phải sinh hoạt ở tổ chức quần chúng”; qua đó, làm cho mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân ngày càng bền chặt hơn. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính Nhà nước trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản, gọn nhẹ, thuận tiện, phục vụ Nhân dân. Đổi mới phương thức công tác dân vận đảm bảo thiết thực, hiệu quả; trọng tâm là thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các nội dung như: xây dựng nông thôn mới, chăm lo phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm để giảm nghèo bền vững; bài trừ các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội tại cộng đồng dân cư. Trong công tác tuyên truyền, vận động phải gần dân, trọng dân, hiểu dân, cùng với dân tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ngay từ cơ sở; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân để phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình dân vận khéo trên các lĩnh vực gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua, các cuộc vận động để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ hàng năm của địa phương.



## 10. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền các cấp trong điều kiện mới

Xây dựng bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở kiến tạo, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân. Tăng cường công tác giám sát đối với các cơ quan thực thi pháp luật, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả tiếp dân. Phát huy trách nhiệm của người đại biểu Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp; tăng cường công tác quản lý hành chính Nhà nước trên từng lĩnh vực. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ giữa các cơ quan, đơn vị; thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện chủ trương sáp nhập xã, thôn, tổ dân phố theo quy định. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả công tác cải cách tư pháp gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án dân sự huyện.

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025, khẳng định quyết tâm chính trị tiếp tục lãnh đạo toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân trong huyện phát huy những thành tựu đạt được trong những nhiệm kỳ qua, vượt qua khó khăn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, điều hành của chính quyền các cấp, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị; thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển toàn diện và bền vững.

### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí UVBT, Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**



**Ngô Xuân Hiến**